

Số: /2026/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực quản lý nhà nước về đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 2726/TTr-SKHHCN ngày 15/5/2026 và Công văn số 3010/SKHHCN-KHCN ngày 27/5/2026.

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định về việc phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực quản lý nhà nước về đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định việc phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực quản lý nhà nước về đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa quy định tại Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, bao gồm:

- Thực hiện một số nhiệm vụ trong quản lý nhiệm vụ đổi mới sáng tạo.
- Xác nhận nội dung trong lĩnh vực đổi mới sáng tạo.

c) Thực hiện cấp, cấp thay đổi, cấp lại, thu hồi, hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

d) Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo không sử dụng ngân sách nhà nước.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Khánh Hòa và các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có hoạt động liên quan lĩnh vực đổi mới sáng tạo được quy định tại Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

Điều 2. Nội dung phân cấp

1. Phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện một số nhiệm vụ trong quản lý nhiệm vụ đổi mới sáng tạo, bao gồm:

a) Thông báo, kêu gọi đề xuất nhiệm vụ đổi mới sáng tạo theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP và đề xuất đặt hàng nhiệm vụ đổi mới sáng tạo theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

b) Tiếp nhận, xử lý và lưu trữ hồ sơ đề xuất nhiệm vụ đổi mới sáng tạo theo quy định tại điểm c khoản 2 và khoản 3 Điều 10 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

c) Xét duyệt nhiệm vụ đổi mới sáng tạo theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP và nhiệm vụ đổi mới sáng tạo đặt hàng theo quy định tại khoản 9 Điều 19 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

d) Thẩm định kinh phí nhiệm vụ đổi mới sáng tạo theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP và nhiệm vụ đổi mới sáng tạo đặt hàng theo quy định tại khoản 9 Điều 19 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

đ) Thông báo hủy kết quả phê duyệt nhiệm vụ đổi mới sáng tạo theo quy định tại khoản 3 Điều 14 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP và nhiệm vụ đổi mới sáng tạo đặt hàng theo quy định tại khoản 9 Điều 19 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

e) Trường hợp cần thiết và phù hợp với điều kiện và khả năng, tổ chức khảo sát cơ sở vật chất - kỹ thuật của tổ chức chủ trì trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt nhiệm vụ đổi mới sáng tạo theo quy định tại khoản 4 Điều 14 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP và nhiệm vụ đổi mới sáng tạo đặt hàng theo quy định tại khoản 9 Điều 19 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

g) Ký hợp đồng tài trợ, hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ đổi mới sáng tạo theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP và nhiệm vụ đổi mới sáng tạo đặt hàng theo quy định tại khoản 9 Điều 19 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

h) Kiểm tra, đánh giá nhiệm vụ đổi mới sáng tạo theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP và nhiệm vụ đổi mới sáng tạo đặt hàng theo quy định tại khoản 9 Điều 19 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

i) Sửa đổi, chấm dứt hợp đồng tài trợ thực hiện nhiệm vụ đổi mới sáng tạo theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP và nhiệm vụ đổi mới sáng tạo đặt hàng theo quy định tại khoản 9 Điều 19 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

k) Tiếp nhận các đề xuất đặt hàng và thành lập Hội đồng để xác định danh mục nhiệm vụ đổi mới sáng tạo đặt hàng theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

l) Công bố công khai Quyết định phê duyệt danh mục nhiệm vụ đổi mới sáng tạo đặt hàng trên Cổng thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ và Nền tảng sở quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia theo quy định tại khoản 7 Điều 19 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

2. Phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện nhiệm vụ xác nhận bằng văn bản đối với các nội dung đã trình bày trong thuyết minh thuộc hồ sơ đề nghị công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cấp quốc gia trong trường hợp tổ chức không thuộc quyền quản lý của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, mà có trụ sở chính đặt tại tỉnh Khánh Hòa theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 42 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

3. Phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện một số nhiệm vụ trong việc cấp, cấp lại, chấm dứt, hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo; trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh; trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh; cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; chuyên gia hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; nhà đầu tư cá nhân khởi nghiệp sáng tạo (gọi tắt là tổ chức, cá nhân đổi mới sáng tạo, hỗ trợ đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo) theo quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 40 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP, bao gồm:

a) Giải quyết yêu cầu xác nhận bằng văn bản đối với các nội dung đã trình bày trong thuyết minh thuộc hồ sơ đề nghị công nhận tổ chức, cá nhân đổi mới sáng tạo, hỗ trợ đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trong trường hợp tổ chức không thuộc quyền quản lý của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, mà có trụ sở chính đặt tại tỉnh Khánh Hòa theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 43 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

b) Tiếp nhận hồ sơ; kiểm tra tính hợp lệ và trả lời tổ chức, cá nhân đổi mới sáng tạo, hỗ trợ đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo về tính hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 43; điểm a khoản 3 Điều 44; điểm a khoản 3 Điều 45 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

c) Thực hiện công nhận và cấp, cấp lại, chấm dứt, hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo; trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; chuyên gia hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; nhà đầu tư cá nhân khởi nghiệp sáng tạo theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 43; điểm b khoản 3 Điều 44; điểm b khoản 3 Điều 45 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

d) Trong trường hợp cần thiết, thành lập Hội đồng tư vấn; tiếp nhận và xem xét văn bản giải trình, bổ sung của tổ chức đề nghị công nhận, chấm dứt, hủy bỏ hiệu lực Giấy công nhận và thông báo kết quả không đồng ý với yêu cầu của tổ chức, cá nhân đổi mới sáng tạo, hỗ trợ đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 43; điểm c khoản 3 Điều 45 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

4. Phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện nhiệm vụ cấp, cấp thay đổi, cấp lại, thu hồi, hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ theo quy định tại Điều 48 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP, bao gồm:

a) Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ theo quy định tại Điều 51 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

b) Tiếp nhận hồ sơ và giải quyết hồ sơ đề nghị cấp thay đổi nội dung, cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ theo quy định tại khoản 3 Điều 52 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

c) Tổ chức kiểm tra, đánh giá việc chấp hành các điều kiện để xem xét việc duy trì hiệu lực Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

d) Tổ chức thu hồi, hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ theo quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều 53 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

5. Phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện nhiệm vụ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo không sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 4 Điều 64 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.

Điều 3. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

1. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo nội dung được phân cấp quy định tại Điều 2 Quyết định này.

2. Chuẩn bị các nguồn lực cần thiết để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp tại Điều 2 Quyết định này.

3. Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh đột xuất thì kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xin ý kiến chỉ đạo.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2026.
2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo quy định tương ứng tại văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Vụ Pháp chế - Bộ KH&CN (báo cáo);
- Cục KTVB và TCTHPL - Bộ Tư pháp (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Văn phòng ĐDBQH và HĐND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình KH;
- VPUB: LĐ, các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, CNG, NNN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Hà